

HIỆN TRẠNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP ĐẶT RA TRONG XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG CHĂN NUÔI TẠI HÀ NỘI

Thủ đô Hà Nội có nhiều điều kiện thuận lợi để chăn nuôi phát triển, với diện tích đất sản xuất nông nghiệp có trên 197 nghìn ha, chiếm 58,9% tổng diện tích đất tự nhiên. Tổng đàn trâu, bò là 163.526 con; tổng đàn lợn là trên 1,4 triệu con; tổng đàn gia cầm các loại là trên 38 triệu con; tổng đàn chó, mèo là 425.159 con.

Về quy mô chăn nuôi: Đến nay có 162 xã chăn nuôi trọng điểm bao gồm 15 xã chăn nuôi bò sữa, 39 xã chăn nuôi bò thịt, 48 xã chăn nuôi lợn, 60 xã chăn nuôi gia cầm. Về quy mô trang trại theo tiêu chí của Luật Chăn nuôi Hà Nội hiện có 6.381 trang trại chăn nuôi trong đó 130 trang trại chăn nuôi quy mô lớn, 1.593 trang trại chăn nuôi quy mô vừa, 4.658 trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ.

Trên địa bàn thành phố có 730 cơ sở, điểm, hộ giết mổ (Trong đó có 83 cơ sở có giết mổ trâu bò, 203 cơ sở có giết mổ lợn, 438 cơ sở có giết mổ gia cầm, 05 cơ sở giết mổ động vật khác, 01 cơ sở giết mổ cả lợn và gia cầm). Một số cơ sở giết mổ lớn như công ty giết mổ trâu bò tại Công ty Đông Thành (Đông Anh) giết mổ khoảng 50 con/ngày; cơ sở giết mổ gia cầm Công ty cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam (Chương Mỹ) khoảng trên 30 ngàn con/ngày; cơ sở giết mổ gia cầm Lan Vinh (Gia Lâm) khoảng 5000 con/ngày; cơ sở giết mổ lợn tập trung Vạn Phúc (Thanh Trì) giết mổ khoảng 1300 - 1500 con/ngày. Trên địa bàn thành phố có chợ tiêu thụ gia cầm sống lớn nhất cả nước tại Hà Vĩ (Thường Tín) tiêu thụ khoảng 25 - 30 ngàn con (khoảng 40 - 60 tấn/ngày).

Từ số lượng, quy mô trên tạo một lượng chất thải lớn, cụ thể về chất thải trong chăn nuôi bao gồm chất thải rắn (phân, chất độn chuồng, thức ăn thừa...) ước khoảng 4,35 triệu tấn/năm. Chất thải lỏng (nước tiểu, nước rửa chuồng, sân chơi...) ước khoảng 2640,05 triệu lít/năm. Chất thải từ các cơ sở giết mổ gia súc gia cầm, tiêu hủy gia súc mắc bệnh, từ các dụng cụ hóa chất sử dụng trong chăn nuôi, phòng trị bệnh.

Về cơ hội: Chất thải trong chăn nuôi nếu xử lý triệt để thì là nguồn phân bón dồi dào phục vụ cho cây trồng, giảm đầu tư phân bón đối với trồng trọt, cải tạo chất lượng đất. Những lợi ích cụ thể như sử dụng phân gia súc làm phân bón không chỉ làm tăng năng suất cây trồng mà còn đem lại nhiều

lợi ích khác cho môi trường. Tận dụng được nguồn phân động vật bón cây nhưng không gây ô nhiễm môi trường tự nhiên. Tiết kiệm đáng kể tiền mặt dùng để mua phân bón. Nếu có phân động vật bán thì hiệu quả chăn nuôi lại tăng thêm. Phân hữu cơ có tác dụng cải tạo đất, tăng độ xốp, khả năng giữ ẩm và độ màu mỡ của đất. Bón phân hữu cơ làm chất lượng nông sản tốt hơn, thơm ngon và an toàn hơn. Bên cạnh đó, chất thải chăn nuôi còn được sử dụng làm khí đốt sinh học (biogas), giúp mỗi gia đình nông thôn Việt Nam tiết kiệm được từ 1 đến 3 triệu đồng/năm.

Tuy nhiên với lượng chất thải lớn như trên cũng là những thách thức đặt ra cho các cấp, các ngành và người dân:

Vấn đề ô nhiễm môi trường đất: Trong chất thải chăn nuôi chứa rất nhiều tạp chất (như nito, photpho, kẽm, đồng, chì) sẽ làm ô nhiễm đất, rối loạn độ phì của đất. Kim loại nặng (như kẽm, đồng...) có xu hướng tích lũy trong đất, đặc biệt ở lớp đất gần bề mặt và gây độc hại về lâu dài. Tính độc của kim loại nặng sẽ gây nên sự sụt giảm số lượng và sự đa dạng của vi sinh vật đất, ảnh hưởng lên vi sinh vật có lợi cho đất (vi sinh vật cải thiện sự hô hấp của đất, phân hủy chất hữu cơ, cố định nitơ...). Kim loại nặng gián tiếp làm giảm sự phân hủy những chất hữu cơ khác (kể cả thuốc trừ sâu khi phải sử dụng) do việc tiêu diệt các loại vi khuẩn và nấm mà trong điều kiện bình thường các vi sinh vật này sẽ phân giải các chất nguy hại đó. Ví dụ điển hình như khi Hà Nội xảy ra Dịch tả lợn Châu phi năm 2019, đã phải tiêu hủy khoảng 543 ngàn con lợn (khoảng 40 ngàn tấn) bằng phương pháp chôn lấp theo quy định; điều này sẽ ảnh hưởng lớn đến môi trường đất và nguồn nước. Bên cạnh đó, ảnh hưởng đến cả việc tồn dư xác động vật gây ô nhiễm môi trường trong nhiều năm. Mặt khác khi tiêu hủy lợn còn phải dùng một lượng lớn hóa chất, thuốc sát trùng, với bột để xử lý cũng là những chất tồn dư lớn ảnh hưởng đến chất đất, nguồn nước tại khu vực chôn lấp. Nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng, nếu lượng kim loại nặng trong đất quá cao có thể gây ra sự rối loạn hệ thống enzyme trên động vật khi được nuôi ở những vùng đó và ăn phải các loại thức ăn được sản xuất tại đó.

Vấn đề ô nhiễm nguồn nước và không khí: Khi

chất thải chôn lấp nhất là việc chôn lấp không đúng chỗ, không đúng quy định, gần nguồn nước sẽ ảnh hưởng lớn đến nguồn nước, gây mất vệ sinh, ảnh hưởng môi trường sinh thái. Trong các hoạt động chăn nuôi, sự thải NH₃ vào môi trường sẽ ảnh hưởng xấu đối với sức khỏe và năng suất vật nuôi. Đồng thời NH₃ có thể ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, dù chỉ ở mức thấp cũng có thể gây sưng phổi, sưng mắt. Nồng độ cao NH₃ trong không khí ảnh hưởng đáng kể tới hô hấp và tim mạch của con người.

Vấn đề các bệnh truyền nhiễm: Ngoài chất thải chăn nuôi thải ra thì gia súc, gia cầm còn bài thải các loại khí hình thành từ quá trình hô hấp của vật nuôi và thải ra các loại mầm bệnh, ký sinh trùng, các vi sinh vật có thể gây hại trực tiếp hoặc gián tiếp đến sức khỏe con người và môi trường sinh thái (như: *E.coli*, *Salmonella*, *Streptococcus fecalis*, *Enterobacteriae*...). Trên thực tế khi gia súc, gia cầm bị tiêu hủy thì cơ bản nhiễm khuẩn, nhất là khi việc tiêu hủy không kịp thời bị phân hủy, thối rữa làm phát sinh mầm bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm, ảnh hưởng trực tiếp đến con người và gia súc, gia cầm.

Ảnh hưởng sức khỏe con người: Tất cả các loại chất thải (rắn, lỏng, không khí) đều trực tiếp hoặc gián tiếp làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người do chất thải, nước thải chăn nuôi có độ ô nhiễm rất cao với hàm lượng lớn các chất hữu cơ. Đặc biệt có chứa một lượng lớn các vi sinh vật gây bệnh như Coliform, Feacal Coliform, vi khuẩn tả (vibro), vi khuẩn thương hàn (*Salmonella*), vi khuẩn lị (*Shigella*). Đây chính là nguồn gây bệnh đặc biệt nguy hiểm đến sức khỏe con người.

Giải pháp xử lý môi trường trong chăn nuôi:

Phát triển chăn nuôi phù hợp với quy hoạch tổng thể ngành nông nghiệp, đây là giải pháp đặt lên hàng đầu. Hiện tại Hà Nội đã có định hướng và các giải pháp phát triển chăn nuôi từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045. Theo đó định hướng sản xuất chăn nuôi theo tiểu vùng như vùng gò đồi (gồm các huyện Mỹ Đức, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Sơn Tây, Quốc Oai): định hướng phát triển tập trung các sản phẩm chăn nuôi chủ lực là bò thịt, bò sữa, lợn thịt, gà thả vườn, các loại con nuôi đặc sản. Vùng đồng bằng đối với vùng có địa hình cao (Chương Mỹ, Gia Lâm, Quốc Oai, Mê Linh, Thanh Oai ...) tập trung phát triển chăn nuôi gà, lợn; đối với vùng thấp trũng (như Ứng Hòa, Phú Xuyên, một phần huyện Mỹ Đức) tập trung nuôi thủy cầm theo hướng trang trại chăn nuôi kết hợp với thủy sản. Vùng bãi ven

sông (sông Hồng, sông Đáy, sông Đà, sông Tích...) phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng trang trại gắn với việc bảo vệ vành đai xanh của Hà Nội, các loại vật nuôi chủ yếu bò thịt, bò sữa, lợn, gà.

Định hướng sản xuất chăn nuôi theo đối tượng vật nuôi như đối với chăn nuôi lợn hình thành các vùng chăn nuôi lợn tập trung xa khu dân cư, phân bố trọng điểm (như Mỹ Đức, Ứng Hòa, Thanh Oai, Chương Mỹ, Thạch Thất, Ba Vì, Sóc Sơn, Phú Xuyên, Thạch Thất, Quốc Oai...). Chăn nuôi gia cầm hình thành và phát triển các vùng chăn nuôi gà tập trung (như Ba Vì, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Thạch Thất, Quốc Oai...); chăn nuôi thủy cầm (như Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thanh Oai, Phúc Thọ, Mỹ Đức...). Chăn nuôi trâu bò hình thành và phát triển các vùng chăn nuôi bò thịt tập trung (như Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Sóc Sơn...). Chăn nuôi bò sữa phát triển tại các xã chăn nuôi bò sữa trọng điểm (như xã Tân Lĩnh, Vân Hòa, Yên Bài, Tòng Bạt, Minh Châu, huyện Ba Vì), Phương Đình (Đan Phượng), Xuân Phú (Phúc Thọ).

Xử lý chất thải rắn bằng một số công nghệ như xử lý chất thải bằng hệ thống biogas vì sử dụng hầm biogas vừa bảo vệ được môi trường vừa có thể thay thế chất đốt hoặc có thể được sử dụng cho chạy máy phát điện, tạo ra điện sinh hoạt gia đình và điện phục vụ trang trại, sử dụng phân tử phụ phẩm khí sinh học thay thế phân bón hóa học. Xử lý bằng men sinh học như sử dụng men vi sinh để xử lý ô nhiễm môi trường. Vì sử dụng một số loại men được để trộn vào thức ăn, nước uống vừa làm tăng tỷ lệ tiêu hóa thức ăn, vừa giảm mùi hôi thối trong phân và nước tiểu. Một số loại được dùng để phun, rắc vào nền chuồng hoặc nước thải để giảm ô nhiễm môi trường.

Xử lý bằng đệm lót sinh học: Tăng cường khuyến khích các hộ chăn nuôi sử dụng đệm lót sinh học (mùn cưa, trấu, phôi bào...) trộn với men vi sinh có thể phân hủy phân, nước tiểu, giảm khí độc và mùi hôi chuồng nuôi tạo môi trường trong sạch, không ô nhiễm. Phương thức chăn nuôi này hiện đang được khuyến khích áp dụng đối với chăn nuôi gà. Công nghệ chăn nuôi trên đệm lót sinh học là hướng đi mới và thu đang thu được những kết quả tốt.

Xử lý bằng ủ và chế biến thành phân hữu cơ (ép tách phân, ủ vi sinh): Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ, nguyên liệu ủ phân gồm phế phụ phẩm trồng trọt, phân động vật để làm phân bón cho cây trồng. Phân sau khi ủ hảo khí trở lên tươi xốp và không có mùi hôi thối; các loại vi sinh vật gây bệnh bị tiêu diệt bởi nhiệt độ đồng ủ. Đây được coi là

một trong những hướng đi bền vững cho ngành nông nghiệp hữu cơ. Xử lý bằng công nghệ ép tách phân, đây là công nghệ xử lý phân hiện đại dựa trên nguyên tắc “lưới lọc”. Khi hỗn hợp chất thải đi vào máy ép qua lưới lọc thì các chất rắn được giữ lại, ép khô và ra ngoài để xử lý, còn lượng nước theo đường riêng chảy ra ngoài hoặc cho xuống bể khí sinh học để xử lý tiếp.

Xử lý nước thải chủ yếu với 03 phương thức: Bể oxy hóa, thực chất là áp dụng công nghệ, thiết bị sục khí trong khoảng thời gian dài. Lợi thế khi áp dụng phương pháp này là vận hành đơn giản, ít tiêu tốn năng lượng, tạo ra ít bùn nhưng vẫn xử lý tốt các chất hữu cơ và nitơ có trong nước thải. Mương oxy hóa ngày càng được ứng dụng rộng rãi ở những trang trại chăn nuôi có quy mô nhỏ nhờ đặc tính khử nitơ vượt trội. Bể hệ thống bể lọc, là công nghệ xử lý nước thải trong chăn nuôi mang lại hiệu quả tích cực, có tính ứng dụng cao vì dễ vận hành và có chi phí đầu tư thấp. Nước thải được tách ra từ hầm biogas sẽ được dẫn về bể thu gom cùng bể phân hủy thiếu khí và lưu lại khoảng 4 tiếng. Sau đó, nước thải được bơm lên bể lọc sinh học, trong suốt quá trình lọc sinh học, nước thải sẽ được

tuần hoàn khoảng 30% về bể lắng, phần còn lại sẽ chảy tiếp qua ao thủy sinh và lưu nước khoảng 10 ngày. Bể vi sinh, là phương pháp sử dụng vi sinh vật kỵ khí dùng trong xử lý nước thải chăn nuôi, nhằm thúc đẩy quá trình phân hủy sinh học tạo ra khí CH₄. Bao gồm các chủng vi sinh được chọn lọc nhằm làm tăng lượng sinh khối hỗ trợ cho quá trình phân hủy kỵ khí.

Xử lý khí thải từ chuồng trại chăn nuôi và chất thải chính là việc làm tốt các giải pháp tổng hợp về chất thải rắn, nước thải, kết hợp các giải pháp về xây dựng chuồng trại, đảm bảo chế độ chăm sóc nuôi dưỡng chính là biện pháp tổng hợp giảm khí thải (mùi hôi, khí CO₂, NH₃...) vừa đảm bảo an toàn môi trường chăn nuôi vừa đảm bảo an toàn dịch bệnh.

Chắc chắn với các giải pháp trên được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo đồng bộ cùng với sự đồng thuận của người chăn nuôi, người tiêu dùng, vấn đề giải quyết ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn Hà Nội thời gian tới sẽ có chuyển biến tích cực, đảm bảo sức khỏe cộng đồng, an sinh xã hội./.

Nguyễn Ngọc Sơn - Hội Chăn nuôi Việt Nam

TỔ CHỨC THÀNH CÔNG HỘI THI MÍT SƠN TÂY NĂM 2023



Vừa qua, UBND thị xã Sơn Tây đã tổ chức thành công Hội thi mít Sơn Tây năm 2023. Hội thi với sự tham gia của 17 đội đến từ các xã, phường và 2 đơn vị quân đội trên địa bàn thị xã. Tham dự hội thi có Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại; Chủ tịch Hội Nông dân TP Phạm Hải Hoa; Bí thư Quận ủy Hà Đông Nguyễn Thanh Xuân; Bí thư Thị ủy Sơn Tây Trần Anh Tuấn; Chủ tịch UBND thị xã Sơn Tây Ngô Đình Ngũ; Lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT (Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Phát triển nông thôn, Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật) cùng nhiều đại biểu là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã cùng người dân địa phương.

Trải qua 3 phần thi: Chấm điểm hình thức quả mít; Thi trang trí đĩa (mâm) mít đẹp và thuyết trình về cây mít dự thi (nguồn gốc, tuổi cây, năng suất...); Thi chất lượng mít theo các tiêu chí: Độ dày cùi, độ giòn, ngọt, màu sắc, mùi thơm... các đội đã đem đến Hội thi những trái mít ngon, chất lượng và đặc biệt rất nhiều sản phẩm đã được chế biến từ mít như: Xôi mít, thạch mít, bánh mít, thịt kho hạt mít,... cho thấy các đội thi đã rất sáng tạo, làm nên những sản phẩm thú vị cấp nhằm nâng cao giá trị mít Sơn Tây.

Đây là lần thứ hai Hội thi mít Sơn Tây được tổ chức. Trước đó, vào năm 2022, Hội thi mít Sơn Tây lần đầu tiên đã diễn ra rất thành công, để lại nhiều ấn tượng cho người dân và du khách, góp phần giới thiệu, quảng bá một trong những trái cây đặc sản của xứ Đoài Sơn Tây. Kết thúc Hội thi, Ban tổ chức Hội thi mít thị xã Sơn Tây năm 2023 đã trao: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba và 11 giải khuyến khích cho các đội tham gia hội thi. Ngoài ra, để khích lệ các đội tiếp tục sáng tạo ra các sản phẩm làm từ mít Bí thư Thị ủy Sơn Tây Trần Anh Tuấn đã tặng thưởng 10 đội có sản phẩm thú vị cấp làm từ mít ngon, an toàn./.

Lưu Phương

THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG NÔNG NGHIỆP



Vừa qua, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại Du lịch TP. Hà Nội đã tổ chức Hội thảo khoa học “Thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp”. Chương trình nằm trong chuỗi các hoạt động xúc tiến thương mại nông nghiệp, thúc đẩy ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao của thành phố Hà Nội được diễn ra tại Trung tâm thương mại AEON MALL Long Biên.

Tại hội thảo, các đại biểu được nghe các nhà khoa học, doanh nghiệp trình bày, trao đổi, chia

sẻ, thảo luận một số nội dung liên quan như: Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Hà Nội, giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt, thực trạng và giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi, doanh nghiệp và HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao - thực trạng, chính sách và giải pháp, thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp - cần sự liên kết của 5 nhà, từ doanh nghiệp công nghệ cao thành doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao... Các đại biểu cũng được nghe kinh nghiệm của Nhật Bản trong ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp từ đại diện của Sorimachi group thuộc dự án JICA.

Thông qua hội thảo này, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội sẽ có những đề xuất, kiến nghị với thành phố, với các nhà khoa học nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố Hà Nội để các giải pháp được ứng dụng rộng rãi hơn nữa vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn thành phố./.

Lưu Phương

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI THAM QUAN, HỌC TẬP TẠI HTX HOA SEN VÂN ĐÀI



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức đoàn công tác đến tham quan, học tập tại mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng của HTX hoa sen Vân Đài, (xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình), cùng đi có lãnh đạo, cán bộ một số phòng, ban của các huyện Mỹ Đức, Phú Xuyên và đại diện các hộ sản xuất xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai.

Tham quan mô hình chuyển đổi của hợp tác xã (HTX) hoa sen Vân Đài, các đại biểu thực sự ấn tượng trước hướng đi đúng đắn và sự phát triển nhanh chóng của hợp tác xã. Được thành lập năm

2021, chỉ sau hơn 2 năm hoạt động HTX đã chuyển đổi được 5ha từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại sen và các loại hoa cây cảnh cho giá trị kinh tế cao. Trong đó, HTX đã quy hoạch 3,7 ha đất trồng khảo nghiệm các giống sen lấy hoa, lấy hạt, lấy nõn, lấy củ và làm cảnh. Các giống hoa sen đều có những đặc điểm nổi trội với nhiều màu sắc và hương vị khác nhau nhưng đều hội tụ đủ yếu tố đó là: Đẹp về màu sắc, thơm về hương vị và bền về thời gian.

Không chỉ các sản phẩm thô, mà các sản phẩm đã qua sơ chế, chế biến như chè ướp sen, sữa sen, rượu sen, nõn sen, củ sen muối... cũng đã được những xã viên của HTX hoa sen Vân Đài chế biến và cung ứng ra thị trường trong và ngoài tỉnh, được nhiều du khách biết đến. Đặc biệt, HTX đã xuất khẩu sang Nhật Bản 2 tấn củ sen, đây là bước đi đầu tiên cho kế hoạch xuất khẩu sen sang thị trường nước ngoài của HTX trong tương lai.

Sau khi tham quan thực tế cánh đồng sen, đoàn đã tham dự buổi tọa đàm, trao đổi xung quanh vấn đề chuyển đổi cơ cấu cây trồng, về phát triển các

giống hoa sen gắn với du lịch, trải nghiệm. Tham dự có cố vấn HTX hoa sen Vân Đài PGS.TS. Đặng Văn Đông - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Rau quả, chuyên gia hàng đầu về hoa của Việt Nam; Ban giám đốc và thành viên HTX hoa sen Vân Đài, đại diện một số doanh nghiệp sơ chế, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm từ sen.

Chia sẻ với đoàn, PGS.TS. Đặng Văn Đông đã giới thiệu về sự hình thành và phát triển của HTX Hoa sen Vân Đài; giới thiệu về đặc điểm của từng giống hoa sen, về các giống sen mới mà HTX Vân Đài đang thử nghiệm. Ông cũng nói về những dự kiến, kế hoạch phát triển ngành hàng hoa sen ở HTX Hoa sen Vân Đài cũng như ở miền Bắc, kế hoạch hợp tác phát triển sen 3 miền Bắc- Trung - Nam trong đó có vùng sen mới Thái Bình và thử phủ sen Tháp Mười để đưa cây sen lên tầm cao mới.

Phát biểu tại buổi tọa đàm, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương - Trưởng đoàn công tác đánh giá cao về tính khả thi của mô hình để áp dụng và triển khai tại một số địa phương của Hà Nội. Với phương châm đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng năng suất trên đơn vị diện tích canh tác, Hà Nội đang khuyến khích bà con nông dân chuyển đổi một số diện tích vùng thấp trũng sản xuất kém hiệu quả, sang trồng các cây có giá

trị kinh tế cao hơn, trong đó cây sen đang được hướng tới nhằm phát triển nông nghiệp gắn với du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái. Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội cũng mong muốn trong thời gian tới PGS.TS. Đặng Văn Đông, Viện Nghiên cứu Rau quả có những định hướng, chuyển giao kỹ thuật, đưa các giống sen mới có hiệu quả kinh tế cao trồng tại một số địa phương trên địa bàn Hà Nội.

Qua tham quan thực tế và trao đổi tại HTX hoa sen Vân Đài, lãnh đạo UBND huyện Phú Xuyên và huyện Mỹ Đức đã được chứng kiến hiệu quả mô hình chuyển đổi cây trồng với đối tượng chủ lực là cây sen, là đối tượng thích hợp chuyển đổi hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Lãnh đạo 2 huyện cũng mong muốn được Viện Nghiên cứu Rau quả giúp đỡ, chuyển giao kỹ thuật để huyện triển khai một số mô hình điểm trồng các loại sen giống mới, từ đó nhân ra diện rộng, nhằm phát huy những tiềm năng lợi thế của địa phương, đa dạng hóa các mô hình sản xuất, nhất là hướng đến gắn phát triển kinh tế với du lịch nông thôn. Cùng với đó, là sự hợp tác với các doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm từ cây sen./.

Nguyễn Văn

HỘI CHỢ TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI SẢN PHẨM OCOP VÀ LÀNG NGHỀ - BÌNH ĐỊNH NĂM 2023



Từ ngày 21 đến ngày 27/6/2023, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tham gia gian hàng giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp và làng nghề tiêu biểu Thủ đô tại tỉnh Bình Định.

Tại hội chợ, hơn 100 loại sản phẩm tiêu biểu được giới thiệu gồm các nhóm hàng: Sản phẩm OCOP từ 3 đến 5 sao; sản phẩm làng nghề, thủ công mỹ nghệ: lụa Vạn Phúc, mây tre đan, các sản

phẩm tranh thêu, gỗ mỹ nghệ...; các sản phẩm nông sản đặc sản, nông sản chế biến như gạo Bối Khê (huyện Thanh Oai), chè Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn), trà Hồng Vân (huyện Thường Tín), tỏi đen Kochi... Qua đó, nhằm mong muốn giới thiệu tới đông đảo người tiêu dùng tỉnh Bình Định các sản phẩm nông nghiệp an toàn, chất lượng và các sản phẩm làng nghề đặc trưng của Thủ đô. Hội chợ là dịp để ngành Nông nghiệp Hà Nội được giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, liên kết đầu tư, quảng bá thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.

Hội chợ triển lãm thương mại sản phẩm OCOP và làng nghề - Bình Định năm 2023 đã thu hút sự tham gia của 133 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trong và ngoài tỉnh với 274 gian hàng trưng bày các sản phẩm công nghiệp, thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, thiết bị vật tư nông nghiệp và ẩm thực chế biến./.

Nguyễn Văn

BỆNH THƯỜNG GẶP TRÊN GIA SÚC VÀ CÁCH PHÒNG NGỪA

Để giảm thiểu thiệt hại cho đàn gia súc, người chăn nuôi cần biết cách phòng ngừa, nhận biết các dấu hiệu mắc bệnh để đưa ra các giải pháp trị bệnh kịp thời.

Ký sinh trùng đường máu

Tác nhân gây bệnh là nguyên sinh động vật, kích thước nhỏ, ký sinh trong máu của nhiều loại gia súc, phá hủy hồng cầu gây chứng thiếu máu, niêm mạc nhợt nhạt, vàng da, sức khỏe suy nhược, gia súc chữa có thể bị sảy thai. Bệnh lây truyền gián tiếp qua ký chủ trung gian là các loài ve, ruồi... các loài côn trùng này hút máu gia súc bệnh lan truyền sang gia súc khỏe.

Khi mắc bệnh, gia súc sốt cao kéo dài, thường không theo quy luật. Với những biểu hiện thần kinh như mất thăng bằng, quay cuồng, run rẩy từng cơn, sùi bọt mép. Nếu nặng hơn mắt đỏ ngầu, húc đầu vào tường, phá chuồng, lồng lợn. Niêm mạc mắt, mũi, miệng nhợt nhạt, hoang đần. Một số con viêm kết mạc và giác mạc mắt, chảy nước mắt, nước mũi, mắt có nhiều ghèn. Gia súc cho sữa giảm sản lượng sữa hoặc ngừng tiết sữa. Trâu, bò bệnh thường đi tiêu chảy kéo dài, gầy ốm, suy nhược, mất dần sức đề kháng, thường chết do kiệt sức.

Phòng bệnh bằng cách tiêu diệt ruồi, mòng, ve hút máu và truyền bệnh; phát quang bờ bụi và bãi chăn để côn trùng không thể cư trú và phát triển được. Phun thuốc diệt côn trùng ở quanh chuồng trại theo định kỳ 1 tháng/lần, đặc biệt vào tháng 4 và tháng 9 hàng năm. Chăm sóc, nuôi dưỡng và sử dụng hợp lý để tăng sức đề kháng cho vật nuôi.

Tụ huyết trùng

Là bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn gram âm *Pasteurella* gây ra. Bệnh có thể phát sinh do vi khuẩn có sẵn trong đường tiêu hóa hoặc hô hấp của gia súc khi thời tiết thay đổi đột ngột, gia súc ốm yếu giảm sức đề kháng. Vi khuẩn cũng có thể lây qua đường hô hấp. Thời gian ủ bệnh ở lợn 1 - 14 ngày, ở trâu, bò 1 - 3 ngày.

Khi bị bệnh, gia súc có dấu hiệu mệt mỏi, sốt 40 - 42°C. Niêm mạc, mắt mũi đỏ sẫm, rôi tái xám, nước mắt, nước mũi chảy liên tục. Hạch hầu, hạch trước vai sưng. Gia súc thờ ơ do phổi bị viêm, tràn dịch màng phổi. Ngoài ra, còn có biểu hiện rối loạn tiêu hóa, lúc đầu táo bón sau đó ỉa chảy, phân lẫn máu và niêm mạc ruột.

Phòng bệnh bằng cách tiêm vaccin tụ huyết trùng 2 lần/năm. Không tiêm khi đang bị ốm, sau

khí đẻ hoặc sắp đẻ. Tăng cường sức đề kháng cho gia súc bằng cách chăm sóc, nuôi dưỡng tốt, cung cấp đủ thức ăn, nước uống đảm bảo chất lượng, đặc biệt vào những thời điểm giao mùa. Với trâu, bò, dùng kháng huyết thanh chống bệnh tụ huyết trùng tiêm dưới da, liều lượng 60 - 100 ml/con, bê nghé liều lượng 20 - 40 ml/con. Với tụ huyết trùng trên lợn, có thể sử dụng Tetra-colovit, Streptomycin, Colistin (có thành phần chính là Oxytetracyclin, Colistin và 8 loại vitamin) với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc bác sỹ thú y.

Lở mồm, long móng

Bệnh do virus gây ra, là bệnh truyền nhiễm, có khả năng lây lan nhanh. Theo Tổ chức Thú y thế giới, đây là bệnh dịch xé đầu tiên trong các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhất trong chăn nuôi và hạn chế thương mại đối với động vật, sản phẩm động vật.

Triệu chứng thường gặp là sốt cao 40 - 42°C, kéo dài trong 2 - 3 ngày. Xuất hiện nhiều mụn nước ở chân, miệng (lưỡi, môi và chân răng). Ban đầu mụn nhỏ, có màu vàng trong sau bị vỡ đục, to dần, vỡ ra tạo vết loét đỏ, nếu chăm sóc và vệ sinh không tốt dẫn đến long móng. Gia súc nhỏ khi nhiễm bệnh có hiện tượng ỉa chảy, xuất huyết đường tiêu hóa hoặc bị viêm phổi và viêm phế quản.

Bệnh có thể hạn chế được đáng kể bằng các biện pháp vệ sinh phòng dịch, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, tiêm phòng vaccin. Cách ly triệt để gia súc ốm, không cho chăn thả tập trung; thường xuyên thực hiện vệ sinh chuồng trại, bãi chăn thả, dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, diệt loài gặm nhấm... thực hiện tiêu độc, khử trùng khu vực có gia súc bị ốm, chết. Con giống đưa vào chăn nuôi phải khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, nuôi cách ly 21 ngày trước khi nhập đàn.

Khi gia súc bị bệnh, dùng Vimekon (thuốc sát trùng) để rửa chỗ loét hàng ngày. Sử dụng kết hợp một trong các loại thuốc trị viêm loét, bệnh thứ cấp như: Vime Blue xịt nơi vết thương; Penicilin 4M, liều lượng 1 lạng/500 - 1.000 kg thể trọng. Sau quá trình điều trị cần sử dụng các loại thuốc trợ lực như Vitamin C, Bcomplex...

Tiêu chảy

Bệnh thường xảy ra vào mùa mưa ẩm, ô nhiễm tạo điều kiện cho mầm bệnh như vi khuẩn, virus

hay ký sinh trùng phát triển bám vào thức ăn, nguồn nước xâm nhập vào cơ thể và gây bệnh. Bệnh gặp nhiều ở gia súc khi nhỏ, do mắc cảm với mầm bệnh và thay đổi đột ngột nhiệt độ môi trường nuôi.

Khi bị bệnh, gia súc uống nhiều nước, ăn ít hoặc bỏ ăn. Tiêu hóa bị rối loạn, đầu tiên phân sệt sau đó vài ngày ỉa chảy nặng, có mùi tanh. Trường hợp bệnh nặng xuất huyết ruột, phân lẫn máu và niêm mạc ruột.

Để phòng bệnh, sử dụng thức ăn, nước uống đảm bảo chất lượng. Định kỳ tiêu độc, vệ sinh chuồng trại, máng ăn, máng uống, loại bỏ thức ăn

thừa. Định kỳ 6 tháng/lần, tẩy giun, sán cho gia súc. Khi có biểu hiện bệnh, cho vật nuôi ăn thức ăn dễ tiêu hóa. Để trị bệnh hiệu quả cần kiểm tra tác nhân gây bệnh là vi khuẩn, virus hay ký sinh trùng. Hòa Veme - Electrolyte (giúp cân bằng điện giải) vào nước uống, liều lượng 1 g/4 lít, cho uống theo nhu cầu. Nếu tiêu chảy nặng cần truyền nước muối sinh lý để chống mất nước. Khi phân nặng mùi, tiêm Vitamin K, 1 ml/20 kg trọng lượng và Marbovitry, 1 ml/10 kg trọng lượng để phòng nhiễm trùng kể phát và tiêm Poly AD 1 ml/20 kg thể trọng giúp hồi phục niêm mạc ruột bị tổn thương./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

PHƯƠNG PHÁP PHỐI TRỘN THỨC ĂN CHO GÀ THỊT

Phối trộn thức ăn đúng cách giúp đàn gà phát triển khỏe mạnh, mang lại giá trị kinh tế cao luôn là vấn đề được quan tâm.

Các nhóm chất dinh dưỡng

Nhóm thức ăn chứa hàm lượng tinh bột cao là thành phần chủ yếu trong khẩu phần ăn của gà. Tuy nhiên tỷ lệ tinh bột trong thức ăn cho gà phải được tính toán hợp lý.

Đạm là chất cần thiết tham gia vào quá trình điều khiển trao đổi chất và sự sống của vật nuôi, đóng vai trò quan trọng trong sinh sản. Không nên sử dụng quá nhiều đạm động vật sẽ khiến gà cho sản phẩm thịt kém thơm ngon. Tỷ lệ đạm chiếm 15 - 35% trong khẩu phần ăn của gà, cung cấp đủ axit amin duy trì sự tăng trưởng, sinh sản và đẻ trứng.

Chất khoáng có vai trò trong việc cấu tạo xương ở gà. Nhu cầu khoáng ở từng loại gia cầm là khác nhau tùy độ tuổi. Khi phối trộn thức ăn cho gà cần cân đối tỷ lệ các chất khoáng.

Vitamin đóng một vai trò quan trọng là chất xúc tác trong quá trình chuyển hóa chất dinh dưỡng như protein, glucid, lipid, khoáng... Việc thừa, thiếu vitamin sẽ ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và sinh sản ở gà.

Công thức phối trộn

Giai đoạn 1: Gà 5 - 30 ngày tuổi: Thành phần thức ăn tự phối trộn gồm ngô 62% + cám gạo 25% + đậm (đậm đặc hoặc cá ủ men) 10% + Premix 3%.

Cách dùng: Gà 5 - 7 ngày tuổi, dùng 10 - 20% thức ăn tự trộn và 80 - 90% thức ăn viên. Gà 7 - 10 ngày tuổi, dùng 25 - 30% thức ăn tự trộn và 70 - 75% thức ăn viên. Tăng dần thức ăn tự trộn, đến ngày 20 - 30 cho ăn hoàn toàn bằng thức ăn tự trộn. Với gà ta và gà lai chọi có thể ngưng cám viên khi gà được 20 ngày; gà Tam Hoàng thì ngưng cám viên khi gà được 30 ngày.

Giai đoạn 2: Gà 30 - 60 ngày tuổi: Thành phần thức ăn tự phối trộn gồm rau 20% + cám ngô 55% + cám gạo: 15% + đậm 10% + premix 3%. Nếu dùng cám đậm đặc thì ủ men ngô, cám gạo sau đó trộn vào 6 - 7 kg cám đậm đặc và bổ sung thêm premix 2 - 3%. Nếu dùng cá thì nấu lên, để nguội, trộn đều với cám gạo, cám ngô, độ ẩm vừa phải, trộn men vi sinh vào và đậy lại khoảng 2 - 3 h, sau đó ủ 2 - 3 ngày là dùng được.

Giai đoạn 3: Gà từ ngày 60 đến xuất chuồng: Thành phần thức ăn tự phối trộn gồm chất xơ 25 - 30% + cám ngô 45 - 50% + cám gạo 15% + đậm 10%. Tất cả nguyên liệu trước khi phối trộn cần được xay nhuyễn và trộn đều với nhau tránh tình trạng trong thức ăn chỗ quá nhiều đậm chỗ lại thiếu vitamin... dẫn đến sự tăng trưởng không đồng đều của đàn gà. Với muối bột, cần phải rang lên rồi xay nhỏ (nên sử dụng muối iot). Các loại khô lạc, đậu nành nên được phơi khô tránh ẩm mốc nếu không gà ăn phải sẽ bị ngộ độc, hủy hoại gan, chậm lớn và giảm năng suất nuôi...

Chỉ nên ủ các thức ăn tinh bột như ngô, sắn, cám gạo... không nên ủ thức ăn tổng hợp như cám công nghiệp hay cám viên đã phối trộn và ép ra. Có thể trộn cám công nghiệp hoặc cám viên tự ép với thức ăn tinh bột đã ủ lên men cho gà ăn. Đừng quên bổ sung Vitamin ADE và Vitamin B - Complex, khoáng chất premix cho gà.

Lưu ý:

- Muốn gà béo: Bổ sung thêm cám ngô.
- Khi gà mổ lông hoặc lông mọc không đều cần bổ sung premix hoặc ốc.
- Mùa đông, nên bổ sung tỏi, gừng, quế chi... để tăng sức đề kháng (500 g cho 100 kg thức ăn).
- Nên cho gà ăn ngày 3 lần, không để máng ăn dư thức ăn đến hôm sau.../.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 7 năm 2023)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 01 - 03, ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục 23 - 25 độ vĩ Bắc nối với vùng áp thấp nóng phía Tây, trên cao áp cao cận nhiệt đới lấn về phía Tây. Từ ngày 05 - 07 ảnh hưởng của vùng áp thấp nóng phía Tây. Những ngày sau ảnh hưởng rìa nam rãnh áp thấp có trục 25 - 27 độ vĩ Bắc.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 04: Mây thay đổi, ngày nắng, nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 05 - 07: Mây thay đổi, ngày nắng

nóng, đêm có mưa vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 08 - 10: Mây thay đổi đến nhiều mây, có lúc có mưa rào và dông. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 29,5 - 30,5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 35 - 37°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 40 - 70 mm, có nơi > 70mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 55 - 65 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

QUỐC HỘI THÔNG QUA LUẬT HỢP TÁC XÃ (SỬA ĐỔI)

Với đại đa số đại biểu Quốc hội tán thành (93,44%), Quốc hội đã biểu quyết thông qua Luật Hợp tác xã (sửa đổi).

Luật được thông qua có bố cục gồm 7 chương với 115 điều, quy định về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; chính sách của Nhà nước về phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Đối tượng áp dụng của Luật gồm: Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Thành viên của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Luật quy định rõ quyền của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là: Tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Quyết định việc tổ chức, quản lý và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thuê và sử dụng lao động. Được sản xuất, kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Yêu cầu thành viên đăng ký nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ cho thành viên. Cung cấp sản phẩm, dịch vụ ra bên ngoài sau khi hoàn thành nghĩa vụ và bảo đảm lợi

ích của thành viên theo quy định của Điều lệ hoặc pháp luật có liên quan. Cung cấp dịch vụ, tổ chức hoạt động kinh tế, xã hội, văn hóa vì mục tiêu chăm lo đời sống của thành viên, cộng đồng và phát triển bền vững.

Tham gia thực hiện chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường tại cộng đồng dân cư. Kết nạp mới, chấm dứt tư cách thành viên theo quy định của pháp luật về hợp tác xã. Liên danh, liên kết, hợp tác với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để thực hiện mục tiêu hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp nhằm mục tiêu hỗ trợ hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Thực hiện việc phân phối thu nhập, xử lý các khoản lỗ, khoản nợ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã...

Về chính sách đất đai, theo quy định của Luật: Trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chính quyền địa phương ưu tiên bố trí quỹ đất cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuê; ưu đãi hợp lý về giá và thời gian cho thuê đất đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chưa được hỗ trợ thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.

Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuê

đất, đất có mặt nước của Nhà nước để sản xuất, kinh doanh thì được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê đất có mặt nước; trường hợp thuê, thuê lại đất, đất có mặt nước của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để sản xuất, kinh doanh thì được Nhà nước hỗ trợ tiền thuê đất, thuê đất có mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai.

Nhà nước tạo điều kiện để tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sử dụng đất ổn định trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật về đất đai.

Luật quy định rõ quyền của thành viên hợp tác xã là: Được hợp tác xã cung ứng sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm. Được phân phối thu nhập theo quy định của Luật này và Điều lệ. Được hưởng phúc lợi của hợp tác xã. Được tham dự hoặc bầu đại biểu tham dự Đại hội thành viên. Được biểu quyết nội dung thuộc thẩm quyền của đại hội thành viên. Ứng cử, đề cử thành viên hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), thành viên ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu. Được cung cấp thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động của hợp tác xã. Được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ hoạt động của hợp tác xã. Ra khỏi hợp tác xã theo quy định của Luật này và Điều lệ...

Luật cũng nêu rõ các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên chính thức bao gồm: Thành viên chấm dứt tồn tại, giải thể, phá sản. Liên hiệp hợp tác xã chấm dứt tồn tại, giải thể, phá sản. Thành viên tự nguyện ra khỏi liên hiệp hợp tác xã. Thành viên bị khai trừ theo quy định của Điều lệ. Thành viên không sử dụng sản phẩm, dịch vụ hoặc không góp sức lao động trong thời gian liên tục theo quy định của Điều lệ;...

Về trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, Luật nêu rõ: Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong phạm vi cả nước. Bộ Kế hoạch và Đầu tư giúp Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Bộ, cơ quan ngang bộ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo thẩm quyền, thực hiện các biện pháp về phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.../.

TX (Theo www.chinhphu.vn)

SỬA NGUYÊN TẮC CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI



Chính phủ vừa ban hành Nghị định 40/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi.

Nghị định 40/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung nguyên tắc cấp phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Bảo đảm an toàn công trình thủy lợi và công

trình được cấp phép, bảo vệ chất lượng nước trong công trình thủy lợi; không ảnh hưởng đến nhiệm vụ của công trình thủy lợi; bảo đảm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan; phù hợp với nguyên tắc sử dụng công trình đa mục tiêu, sử dụng tổng hợp đất đai, quản lý, khai thác, bảo vệ tài nguyên nước theo quy định tại Luật Thủy lợi, Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Đúng thẩm quyền, đúng đối tượng và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Đối với nhiều hoạt động thuộc cùng một dự án do tổ chức, cá nhân đầu tư từ giai đoạn xây dựng công trình đến giai đoạn khai thác, sử dụng thuộc thẩm quyền cấp phép của một cơ quan thì cấp một giấy phép.

Đối với các dự án bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa hoặc bổ sung hạng mục vào công trình thủy lợi hiện có do chủ sở hữu công trình thủy lợi quyết định chủ trương đầu tư thì không phải xin

giấy phép.

Nghị định cũng sửa đổi Điều 15 về căn cứ cấp phép. Theo đó, việc cấp giấy phép đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải căn cứ vào nhiệm vụ, hiện trạng công trình thủy lợi; quy hoạch thủy lợi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp chưa có quy hoạch thủy lợi được duyệt thì căn cứ vào thiết kế của công trình thủy lợi và bảo đảm không ảnh hưởng đến an toàn và vận hành công trình thủy lợi; tình hình thực hiện các quy định trong giấy phép đã cấp của tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép.

Đào tạo về quản lý, khai thác công trình thủy lợi

Bên cạnh đó, Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 11 - Đào tạo về quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

Theo đó, các cơ sở đào tạo có chức năng, nhiệm vụ, năng lực phù hợp được tổ chức các khóa đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho các đối tượng làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, quản lý đập.

Bộ Nông nghiệp & PTNT xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho các đối tượng làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, quản lý đập làm cơ sở để các cơ sở đào tạo và địa phương tổ chức triển khai thực hiện./

NT (Theo Báo KTĐT)

XÂY DỰNG HƯỚNG ĐI RIÊNG CHO PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Theo thống kê, trên địa bàn Hà Nội hiện có trên 1.800 hợp tác xã (HTX) đang hoạt động. Tuy nhiên, chỉ có hơn 50 HTX được ghi nhận là cơ sở ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Đây là con số còn rất khiêm tốn. Định hướng phát triển kinh tế nông thôn của Hà Nội trong giai đoạn 2021 - 2025 xác định sẽ ưu tiên xây dựng những mô hình sản xuất hàng hóa chất lượng, an toàn thực phẩm và đặc biệt là tiết kiệm chi phí, nguồn nhân lực. Để đạt được mục tiêu trên, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, hoàn thiện quy trình sản xuất là đòi hỏi cấp thiết đặt ra đối với các HTX.

Bà Chị Cao Thị Thủy - Giám đốc HTX Sản xuất và kinh doanh nông nghiệp Đoàn Kết, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa cho biết, HTX đã vạch định mục tiêu hướng tới xuất khẩu. Vì vậy, từ lâu HTX đã ứng dụng công nghệ cao từ việc đưa vào sản xuất giống lúa chất lượng JO2 đến việc áp dụng cơ giới hóa đồng bộ từ khâu làm đất, chăm sóc và thu hoạch lúa.

"Trên diện tích 310 ha, việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp đã giúp HTX tiết giảm chi phí, nhân công lao động và góp phần tận dụng hết các phụ phẩm trong quá trình sản xuất nông nghiệp. Sau khi thu hoạch, ngoài sản phẩm chính là sản phẩm mang thương hiệu Gạo Khu Cháy, HTX còn thu được một khoản kinh phí không nhỏ từ việc thu hoạch và bán rơm để làm thức ăn chăn nuôi, làm nấm rơm hoặc phân hữu cơ tốt cho đồng ruộng" - bà Cao Thị Thủy chia sẻ.

Theo ông Nguyễn Mạnh Phương - Phó Giám

đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, hiện nay, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội đã xây dựng mới được 16 vùng sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao hàng hóa; 3 mô hình chuyển đổi sản xuất lúa - cá tại 19 xã thuộc 8 huyện, quy mô 1.117 ha. Hiệu quả kinh tế sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao, cao hơn các giống lúa khác khoảng 27,3 triệu đồng/ha/vụ.

"Việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật đóng vai trò quan trọng đối với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp nói chung và của các hợp tác xã trên địa bàn Hà Nội nói riêng. Việc áp dụng công nghệ mang lại hiệu quả kinh tế vượt trội. Đặc biệt là từng bước thay đổi phương thức sản xuất của người dân nông thôn" - ông Nguyễn Mạnh Phương nhấn mạnh.

Ông Nguyễn Mạnh Phương cho biết, việc áp dụng công nghệ dù mang lại hiệu quả tích cực, tuy nhiên, để nhân rộng mô hình HTX ứng dụng công nghệ cao lại là bài toán không dễ.

Theo đó, Hà Nội cần có hướng đi riêng cho phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số vào sản xuất, tập trung phát triển các chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ. Hình thành các kênh phân phối. Phát triển các mô hình nông nghiệp sinh thái...

"Ngành nông nghiệp sẽ tiếp tục tham mưu cho thành phố hoàn thiện chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, trình HĐND TP thông qua vào tháng 7/2023. Bên cạnh đó, thực hiện cơ cấu lại sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt theo mục

tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm diện tích trồng lúa, tập trung phát triển lúa gạo theo hướng tăng cơ cấu giống lúa chất lượng. Mở rộng diện tích

trồng rau, tăng diện tích hoa, cây cảnh hàng năm” - ông Nguyễn Mạnh Phương cho biết./.

NT (Theo Báo KTĐT)

TU VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Xin cho hỏi một số lưu ý khi sử dụng vaccine bằng đường uống?

Trả lời:

Sử dụng vaccine cho gia cầm qua đường uống tuy có sự phân tán vaccine kém đồng đều đến từng cá thể, nhưng phương pháp này ít tốn công lao động, gia cầm ít bị stress. Vì thế, đây vẫn là một giải pháp được nhiều người nuôi lựa chọn. Dưới đây là một số điểm cần lưu ý khi sử dụng vaccine cho vật nuôi.



Thực hiện cấp vaccine

Bước 1: Loại bỏ tất cả thuốc thú y, chất sát trùng có trong máng uống, treo cao và để khô máng uống trước khi cấp vaccine.

Bước 2: Trước khi làm vaccine, cần cho gia cầm nhịn khát từ 1 - 2 giờ (mùa hè), 2 - 3 giờ ở mùa đông.

Bước 3: Cần tính toán cụ thể đủ lượng nước cho đàn vật nuôi trong 1 thời gian nhất định (tốt nhất là lượng nước uống trong 1 - 2 giờ). Có thể pha sữa tách bơ (sữa gầy) với tỷ lệ 2,5 - 3 g/lít nước, cần vào nước trước sau 15 phút mới pha vaccine.

Bước 4: Lấy lọ vaccine ra khỏi dụng cụ bảo ôn và đưa về nhiệt độ phòng (22 - 25°C). Cho vaccine vào nước đã pha sữa gầy, sau đó lắc nhẹ nhàng cho tan đều.

Bước 5: Chia đều vaccine đã pha vào máng uống cho vật nuôi. Trong quá trình cấp nên xoa nhẹ để đàn gia cầm tản đều. Sau khi gia cầm uống

hết vaccine mới cấp nước trắng cho gia cầm uống bình thường. Vaccine được đưa vào máng uống tránh ánh sáng trực tiếp.

Vệ sinh dụng cụ trước khi cấp vaccine

Dụng cụ cấp vaccine phải được vệ sinh bằng nước sạch và có đủ về số lượng để cấp vaccine cho đàn gia cầm (chú ý không sử dụng nước có chất tẩy rửa hoặc chất sát trùng vì sẽ ảnh hưởng tới chất lượng vaccine).

Các hệ thống lọc trong bình nước dùng pha vaccine phải được vệ sinh sạch và không tồn dư các chất bẩn và các chất lạ khi dùng pha vaccine.

Không nên sử dụng các dụng cụ chứa nước làm bằng kim loại vì có rỉ sét có thể làm ảnh hưởng tới chất lượng vaccine.

Nguồn nước

Chú ý một số vấn đề sau:

Không chứa các hóa chất có tính diệt trùng và các chất tẩy rửa.

Khi pha vaccine hạn chế để dung dịch vaccine đã pha tiếp xúc với ánh sáng mặt trời.

Không chứa kim loại nặng trong nước, độ pH không quá cao hoặc quá thấp.

Không dùng nước máy để pha vaccine (do trong nước máy thường chứa Chlorine có thể diệt virus vaccine).

Nhiệt độ nước pha vaccine tốt nhất khoảng 20 - 22°C.

Nước không chứa các vi sinh vật có hại như E.coli, Salmonella...

Thời điểm cho uống vaccine

Thời điểm tốt nhất để làm vaccine là 7 - 7h30 (vào buổi sáng).

Trước khi cấp vaccine cho vật nuôi cần cắt nước từ 1 - 3 giờ (thời gian cắt nước ngắn hay dài tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường tại thời điểm làm vaccine), nhằm để vật nuôi khát nước, khi cấp vaccine sẽ tập trung uống. Sau khi vật nuôi uống hết vaccine, tiếp tục cấp nước sạch tránh để chúng bị thiếu nước./.

NT (Theo Tapchigiacam.vn)

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

NHÂN RỘNG MÔ HÌNH TRỒNG SEN TẠI SƠN ĐÀ



Tận dụng lợi thế về điều kiện tự nhiên, nhiều hộ dân trên địa bàn xã Sơn Đà (huyện Ba Vì) đã mạnh dạn đầu tư mô hình trồng sen mang lại hiệu quả cao. Trong đó, chị Vũ Thị Thu Hằng, chủ tịch Hội Nông dân xã Sơn Đà là tấm gương điển hình.

Chị Hằng sinh năm 1981, dáng người dong dỏng, hoạt bát và trẻ trung. Chị Hằng từng có 5 năm làm khuyến nông viên cơ sở, 8 năm làm nhân viên Trồng trọt - Bảo vệ thực vật xã, và tính đến nay là 8 năm làm chủ tịch Hội nông dân xã Sơn Đà. Chị từng hoạt động tích cực trong đội ngũ Hợp tác xã, từng làm thú y viên, từng làm các công tác về trồng trọt và bảo vệ thực vật. Nhưng điều chị luôn trăn trở trong những năm qua là với lợi thế sẵn có của địa phương mình - trên 60 ha sen trồng đầm, sen mọc hoang... chủ yếu là bán hạt, giá trị sản phẩm không cao, chưa kể những năm sen mất mùa do thời tiết. Trong khi cây sen có thể khai thác gần như tất cả các bộ phận: từ lá, hạt, ngó, củ, hoa... và cả hình thức du lịch trải nghiệm.

Để học tập thêm kinh nghiệm và định hướng cho sự phát triển cây sen của quê hương, chị Hằng đã tham gia nhiều đoàn thăm quan mô hình và áp dụng thử nghiệm tại đầm sen của gia đình. Cùng với việc nhận thức được chè mạn là một trong những sản phẩm chất lượng của huyện Ba Vì, chị dồn tâm huyết làm chè ướp sen mang thương hiệu quê hương. Tuy nhiên sản lượng những năm đầu còn thấp và kinh nghiệm của chị

cho thấy đặc tính của giống sen bản địa: không thơm hương, cánh sen dễ rụng - không phù hợp để ướp chè. Chị quyết định đưa giống sen hồ tây vào diện tích 2 sào đầm của gia đình. Sau 3 năm thất bại, đến năm 2022 chị đã bắt đầu gây dựng được hồ sen giống đầu tiên.

Để cây sen xã Sơn Đà phát triển có lộ trình, năm 2022, chủ tịch Hội Nông dân xã Sơn Đà đã tham mưu với lãnh đạo xã và trực tiếp hỗ trợ Hợp tác xã nông nghiệp Phú Thịnh tham gia xây dựng 15 ha mô hình sen Vietgap lấy hạt do Trung tâm phát triển nông nghiệp Hà Nội hỗ trợ và diện tích này được công nhận từ năm 2022. Từ đó không chỉ tạo tiền đề xây dựng sản phẩm OCOP cho địa phương mà còn là tiền đề để nâng cao giá trị sản phẩm một cách bền vững cho người nông dân trồng sen. Hai sản phẩm OCOP 3 sao được công nhận năm 2022 gồm: Giò lụa hạt sen và hạt sen Đầm Long là nguồn động viên tinh thần rất lớn cho chị Hằng và các hội viên nông dân sau nhiều năm theo đuổi sự nghiệp làm giàu từ cây sen. Theo thống kê của xã Sơn Đà, sản lượng trung bình hạt sen tươi năm 2022 đạt trên 200 tấn, giá bình quân từ 45.000 - 50.000 đồng/kg; giò lụa hạt sen được chào bán với giá 170.000 đồng/kg.

Với mong muốn khai thác mọi tiềm năng vốn có của cây sen và đem lại giá trị ngày càng cao cho người nông dân trồng sen, chị Vũ Thị Thu Hằng vẫn đang mày mò tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ để xây dựng kho bảo quản, sơ chế, đóng túi hút chân không tại địa phương. Từ đó, đưa các sản phẩm từ cây sen của quê hương vào siêu thị, nâng cao hơn nữa giá trị sản phẩm từ cây sen của quê hương mình. Chị giống như một bông sen đẹp, tỏa hương thơm ngát, là tấm gương cho sự lao động miệt mài, có nhiệt huyết mà thế hệ trẻ cần học tập và noi theo./.

Nguyễn Thị Hồng - Trạm KN Ba Vì

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, giá bán lẻ các mặt hàng gạo giữ ổn định, giá gạo tại các cửa hàng bán lẻ trên địa bàn Hà Nội phổ biến như sau: Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 17.500 đ/kg; gạo Bắc thơm giá từ 16.000 - 17.000đ/kg, Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 30.000đ/kg; đối với các mặt hàng đậu, đỗ giá bán vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao. Đậu xanh tách vỏ có 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, đậu đỏ có giá 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 60.000đ/kg...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trong những ngày vừa qua, tại các tỉnh thành miền Bắc lại ghi nhận giá lợn hơi xuất chuồng tăng thêm từ 2.000 - 3.000đ/kg so với tuần trước đó. Tại Hà Nội lợn hơi đang có giá bán dao động từ 61.000 - 63.000đ/kg. Đối với mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ truyền thống cũng được điều chỉnh giá bán như sau: Thịt lợn mông sẵn có giá từ 100.000 - 110.000đ/kg; thịt lợn ba chỉ giá từ 120.000 - 140.000đ/kg; sườn xườn có giá khoảng 130.000đ/kg, bên cạnh đó thịt bò giá bán ổn định từ 270.000 - 300.000 đ/kg; mặt hàng gà ta hơi có giá bán từ 130.000 - 150.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg; trứng gà Ai Cập có giá 2.800 - 3.200đ/quả, trứng vịt có giá 3.500 - 4.000đ/quả. Bên cạnh đó một số mặt hàng thủy sản cũng có giá bán ổn định như sau:

Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cua đồng có giá từ 220.000 - 250.000đ/kg, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Lượng rau cung cấp về các chợ vẫn được duy trì đảm bảo nên giá bán các mặt hàng rau, củ, quả cũng duy trì ổn định như sau: Rau cải mớ có giá từ 30.000 - 35.000đ/kg, rau muống, rau ngót có giá từ 8.000 -10.000đ/mớ, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, cà chua có giá 20.000 - 25.000đ/kg, dưa chuột có giá 20.000đ/kg, mướp hương có giá 15.000đ/kg, bí đao có giá 15.000đ/kg,... Giá một số mặt hàng trái cây phổ biến như sau: Xoài cát chu có giá từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 15.000 - 18.000đ/kg, măng cụt có giá 45.000 - 50.000đ/kg, dưa có giá 10.000đ/quả, dưa lê có giá 25.000đ/kg...

Về vật tư nông nghiệp: Thời điểm hiện tại, nhu cầu sử dụng phân bón không nhiều, trong khi các cửa hàng, đại lý đã chuẩn bị đầy đủ nguồn cung phân bón để đáp ứng cho nhu cầu sản xuất vụ mùa. Hiện giá bán một số mặt hàng phân bón phổ biến như sau: Đạm Ure nội có giá bán phổ biến từ 13.000 - 14.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 - 6.500 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 16.000 - 16.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.500 đ/kg.../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

XUẤT KHẨU RAU, QUẢ CÓ THỂ CÁN ĐÍCH 4 TỶ USD

Theo Hiệp hội Rau, quả Việt Nam, từ đầu năm đến nay, xuất khẩu rau, quả đạt 2,8 tỷ USD, tăng hơn 63% so với cùng kỳ và gần bằng kim ngạch xuất khẩu cả năm 2022.

Riêng tháng 6/2023, kim ngạch đạt trên 723 triệu USD, tăng hơn 79% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng Thư ký Hiệp hội Rau, quả Việt Nam Đặng Phúc Nguyên cho biết, trong nhóm trái cây xuất khẩu, sầu riêng là mặt hàng có mức tăng mạnh nhất. Trong 5 tháng năm 2023, xuất khẩu quả sầu riêng đạt hơn 503 triệu USD, gấp hơn 18 lần so với cùng kỳ năm trước (27,6 triệu USD). Trung Quốc là thị trường nhập khẩu sầu riêng lớn nhất của Việt Nam, chiếm 95% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước.

Ngoài ra, xuất khẩu trái cây sang các thị trường: Hàn Quốc, Nhật Bản, Hà Lan đều tăng trưởng tốt trong những tháng qua.

Tổng Thư ký Hiệp hội Rau, quả Việt Nam Đặng Phúc Nguyên nhận định, đây là năm mà kim ngạch xuất khẩu rau quả có mức tăng trưởng đột biến và có thể lập kỷ lục từ trước tới nay. Dự báo, xuất khẩu rau quả có thể cán đích 4 tỷ USD.

Hiện tại, nhiều loại trái cây Việt Nam bước vào vụ thu hoạch và có đặc tính rải vụ nên rau quả năm nay được đánh giá còn nhiều dư địa để xuất khẩu. Dù xuất khẩu đang khá thuận lợi, tuy nhiên, theo Cục trưởng Cục Chế biến và phát triển thị trường nông sản Nguyễn Quốc Toàn, các thị trường ngày càng yêu cầu cao về chất lượng, đặc biệt là các thị trường lân cận Hoa Kỳ, EU đang phát triển nông sản nhiệt đới nên khả năng cạnh tranh rất cao. Do đó, nông sản Việt ngoài bảo đảm chất lượng cần tập trung đầu tư phát triển chế biến bằng công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường thế giới./.

NT (Theo Báo HNM)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	9.000	9.000	8.500	8.000	8.500	8.500	9.500	9.000	8.500	8.500
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.000	13.000	12.500	12.500	13.000	12.000	12.500	13.000	12.000	12.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	17.000	17.500	17.000	16.500	16.000	16.000	17.000	17.500	16.000	16.500
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.500	14.000	13.400	14.000	14.000	14.500	14.500	14.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	18.000	17.500	17.500	17.000	17.000	18.000	18.500	17.500	18.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	17.000	18.000	17.500	17.500	17.000	17.000	18.000	18.000	17.000	17.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	19.000	20.000	18.000	20.000	19.000	19.000	21.000	20.000	19.000	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	29.000	30.000	29.000	28.000	29.000	29.000	30.000	30.000	29.000	29.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	30.000	32.000	31.000	30.000	31.000	30.000	32.000	32.000	30.000	30.000
10	Đậu tương	Loại 1	30.000	33.000		32.000	32.000	31.500				31.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	42.000	45.000	43.000	45.000	45.000	45.000	47.000	48.000	43.000	44.000
12	Lạc nhân	Loại 1	50.000	55.000	53.000	52.000	53.000	50.000	55.000	55.000	50.000	50.000
13	Đậu đen	Loại 1	58.000	60.00	58.000	58.000	58.000	55.00	60.00	60.00	55.00	58.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	11.000	10.500	10.500	10.500	10.000	11.000	10.500	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	13.000	14.000	13.500	13.000	13.000	13.000	14.000	14.000	13.000	13.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	6.500	7.000	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Kali	Loại 1	16.000	16.500	16.500	16.500	16.500	16.000	16.500	16.500	16.000	16.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000	5.500	5.500	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	18.000		20.000	18.000	18.000	18.000	19.000	19.000	18.000	18.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		33.000		34.000	34.000		33.000	35.000		33.000	33.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	24.000		23.000	24.000		24.000	24.000		24.000	
8	Lúa nếp 97	Loại 1	21.000		22.000	23.000		22.000	22.000		22.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	Loại 1	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	Loại 1	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây Na Thái (cây)	Loại 1		40.000	27.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	Loại 1	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)	Loại 1			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		20.000	27.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	Loại 1	1.350.000		1.300.000	1.200.000	1.300.000	1.250.000				1.300.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	Loại 1	8.000		8.000	7.000		8.000	8.500		8.000	8.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	Loại 1	16.000		14.000	15.000		15.000	15.000			16.000
19	Giống gà mía (con)	Loại 1	10.000		11.000	11.000	11.000	11.000	12.000	13.000	11.500	11.000
20	Giống gà ta lai (con)	Loại 1	9.000		10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	11.000	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn móng sẵn	Loại 1	90.000	100.000	90.000	95.000	95.000	90.000	95.000	95.000	95.000	90.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	100.000	110.000	110.000	100.000	100.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	110.000	130.000	110.000	120.000	120.000	120.000	130.000	120.000	110.000	120.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	270.000	300.000	280.000	280.000	260.000	260.000	280.000	300.000	280.000	280.000
5	Thịt bò móng	Loại 1	250.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	260.000	280.000	260.000	270.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	110.000	140.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	140.000	160.000	150.000	140.000	150.000	150.000	160.000	160.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	55.000		45.000	45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	75.000	60.000	65.000	60.000	65.000	65.000	70.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	50.000	55.000	50.000	50.000	50.000	55.000	60.000	60.000	50.000	50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	80.000	80.000	80.000	70.000	80.000	80.000	80.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	85.000	90.000	85.000	80.000	85.000	85.000	90.000	90.000	80.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.500	4.000	4.000	3.800	3.800	4.500	4.500	4.500	4.200
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.300	3.500	3.300	3.300	3.200	3.000	3.500	3.500	3.200	3.200
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000	55.000	60.000	60.000	55.000	55.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
18	Cá quả	Loại 1	120.000	140.000	120.000	120.000	120.000	130.000	140.000	140.000	120.000	120.000
19	Ngao	Loại 1	25.000	25.000	25.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	Loại 1	170.000	200.000	170.000	160.000	170.000	170.000	200.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	Loại 1	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	18.000	18.000	15.000	16.000
3	Mít ta	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
5	Mãng cụt	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
6	Chôm chôm	Loại 1	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
7	Vải	Loại 1	20.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
8	Thanh long ruột đỏ	Loại 1	30.000	35.000	30.000	35.000	35.000	3.000	40.000	40.000	35.000	35.000
9	Nho	Loại 1	80.000	100.000	80.000	80.000	80.000	80.000	100.000	100.000	80.000	80.000
10	Cà chua	Loại 1	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
11	Bí đao	Loại 1	13.000	15.000	13.000	13.000	13.000	15.000	17.000	17.000	15.000	15.000
12	Khoai tây	Loại 1	15.000	17.000	15.000	15.000	15.000	15.000	18.000	18.000	15.000	15.000
13	Bí xanh	Loại 1	13.000	15.000	13.000	13.000	12.000	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000
14	Rau muống (mớ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	5.000
15	Cải mớ (mớ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	5.000	5.000
16	Dưa chuột	Loại 1	13.000	15.000	14.000	13.000	13.000	13.000	17.000	16.000	14.000	13.000
17	Bắp cải	Loại 1	12.000	13.000	11.000	11.000	10.000	12.000	13.000	14.000	12.000	12.000
18	Rau ngót (mớ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	6.000	7.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	7.000
20	Hoa loa kèn (cành)	Loại 1	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	7.000	7.000	6.000	6.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	5.000	6.000	6.000	6.000	6.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 28 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Phú Thọ	Thái Bình	Hà Nam
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.000	8.000	8.000
2	Đậu tương	Loại 1	30.000	30.000	30.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	60.000	60.000	60.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	55.000	55.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	62.000	63.000	62.000
7	Thịt ba chỉ	Loại 1	120.000	120.000	120.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	Loại 1	50.000	50.000	50.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	7.000	7.000	7.000
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	15.000	15.000	15.000
14	Vải thiều	Loại 1	25.000	30.000	25.000
15	Mít ta	Loại 1	20.000	20.000	20.000
16	Khoai tây	Loại 1	15.000	15.000	15.000
17	Dưa chuột	Loại 1	16.000	17.000	16.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	20.000	20.000	20.000
19	Cà chua	Loại 1	15.000	15.000	15.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	55.000	55.000	55.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX dịch vụ nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp Trung Giã Đại diện: Nguyễn Văn Thăng	Xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0979.292.567	Chuyên cung cấp rau muống, dưa chuột, cải xanh, cải ngọt. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Yên Viên Đại diện: Ngô Duy Hưng	Thôn Lã Côi, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0392.085.920	Chuyên cung cấp rau cải và một số loại rau gia vị. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Nghiêm Thị Hường Đại diện: Nghiêm Thị Hường	Thôn Kim Quy, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0966.281.368	Chuyên cung cấp rau ngót, rau cải, cà chua. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Quân Đại diện: Nguyễn Xuân Quân	Thôn Trung, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0912.965.354	Chuyên cung cấp măng sạch Quân Hạnh. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Lê Văn Lâm Đại diện: Lê Văn Lâm	Thôn Tầm Hạ, xã Quang Lăng, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0982.337.489	Chuyên cung cấp cá trắm cỏ cắt khúc, cá trôi cắt khúc, cá chép cắt khúc, cá rô phi nguyên con. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Cơ sở chăn nuôi Nguyễn Hòa Thuận Đại diện: Nguyễn Hòa Thuận	Thôn Vĩnh Hạ, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0399.994.126	Chuyên cung cấp trứng gà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã Đô Phát Đại diện: Bùi Đặc Đô	Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0982.612.529	Chuyên cung cấp trứng gà Đô Phát. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH Nông nghiệp An Khánh Đại diện: Nguyễn Thành Tuấn	Thôn Ngọc Phúc, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0986.726.110	Chuyên cung cấp gạo đỏ thơm đất ngọc, gạo ngọc thơm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã chăn nuôi và dịch vụ tổng hợp ong núi Ba Vì Đại diện: Đình Văn Sơn	Xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0979.348.967	Chuyên cung cấp mật ong hoa rừng Tản Viên Ba Vì. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Hoàng Hường Đại diện: Nguyễn Đặc Hoàng	Thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0988.653.506	Chuyên cung cấp mật ong thiên nhiên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Lợi Hải Đại diện: Đỗ Thị Đông Hải	Thôn Minh Hòa 4, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0984.534.036	Chuyên cung cấp miến dong sợi rút, bún khô. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Hoàng Nguyên Đại diện: Đoàn Hữu Thịnh	Đội 7B, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0977.393.655	Chuyên cung cấp phở khô, miến dong Hoàng Nguyên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Nguyễn Huyền Đại diện: Nguyễn Thị Huyền	Thôn Đông Vân, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0965.362.218	Chuyên cung cấp bột ngũ cốc dinh dưỡng BonBi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty TNHH thương mại sản xuất thực phẩm Tâm Đức Đại diện: Phạm Tùng Lâm	Cụm 3, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0969.987.960	Chuyên cung cấp đậu phụ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Mamisu Đại diện: Nguyễn Thị Thanh Huyền	Xã Đồng Lạc, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0822.316.666	Chuyên cung cấp bột dinh dưỡng Mamisu, mầm đậu nành nguyên chất Mamisu. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Vinabisca Đại diện: Nguyễn Văn Quang	Thôn Lục Xuân, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0988.902.633	Chuyên cung cấp kẹo ngũ cốc, kẹo lạc vùng, kẹo dổi vùng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Đào Xuân Lộc	Đội 4, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0375.688.297	Chuyên cung cấp lợn con, bò thịt, phục vụ khu vực huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Phúc	Thôn Phú Cốc, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0976.157.801	Chuyên chăn nuôi vịt, gà thương phẩm, phục vụ khu vực huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Thành	Xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0965.210.763	Chuyên chăn nuôi lợn thịt, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
4	Hợp tác xã thủy sản và kinh doanh dịch vụ Tân Mai Đại diện: Đỗ Văn Biên	Xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0975.465.130	Chuyên cung cấp cá giống, cá thịt với số lượng lớn, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Sản xuất và chế biến chè Thúy Vân Đại diện: Trần Hanh	Phường Châu Sơn, TP. Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0973.621.626	Chuyên cung cấp tinh bột trà xanh Thúy Vân. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty cổ phần trà Việt Thái Đại diện: Nguyễn Huy Sơn	Xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, TP. Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0975.279.837	Chuyên cung cấp lọc trà thượng hạng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh đông trùng hạ thảo SUKOVA Đại diện: Phạm Thị Thư	Số nhà 12, tổ 5, phường Đoàn Kết, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu ĐT: 0386.116.100	Chuyên cung cấp đông trùng hạ thảo sấy khô nguyên sợi, nhộng đông trùng hạ thảo khô. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX Hoàng Thanh Đại diện: Hoàng Thị Thanh	Số 379, tổ 26, phường Đông Phong, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu ĐT: 0378.437.289	Chuyên cung cấp rượu lọc 25. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.